

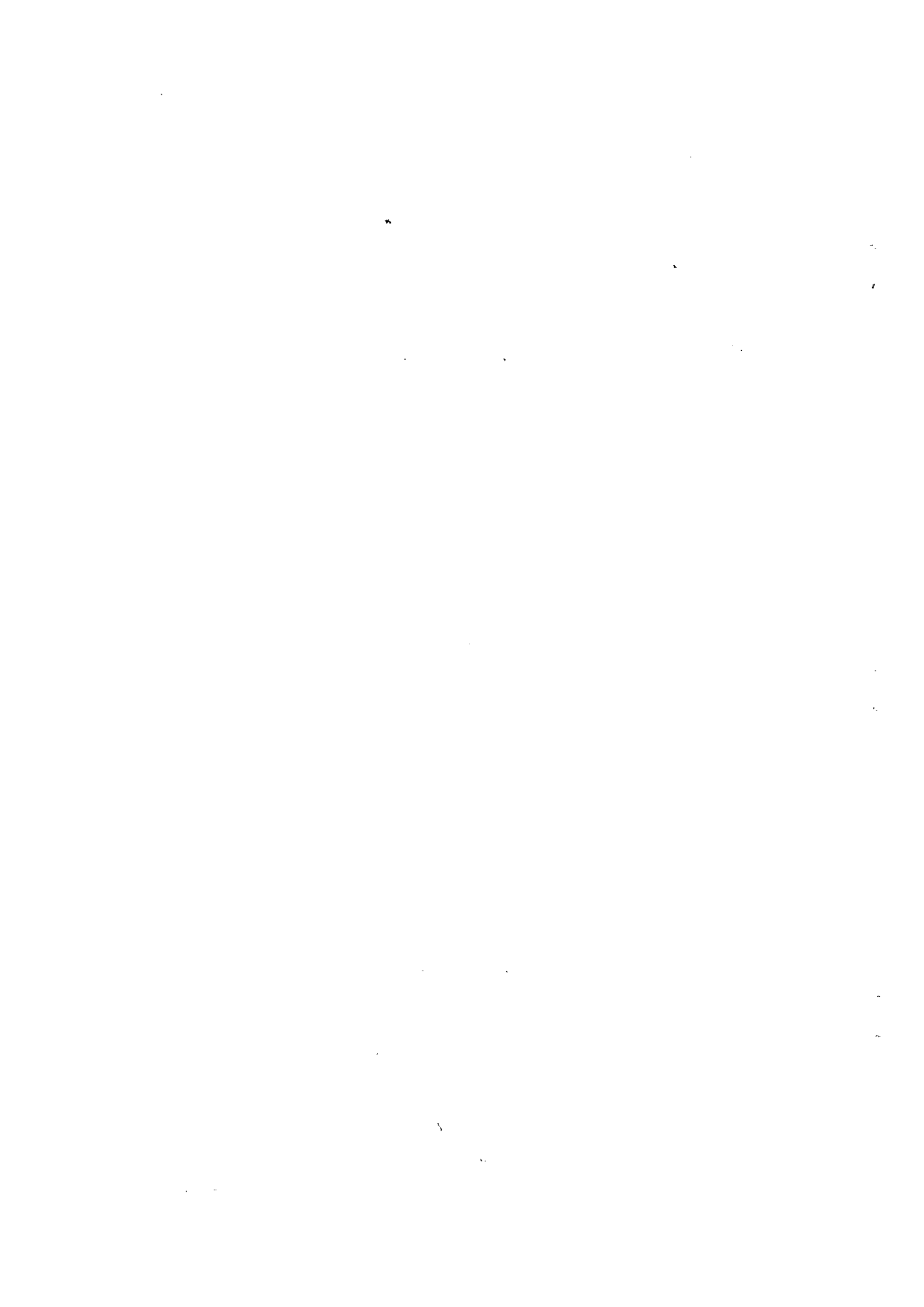
UBND TỈNH BẮC GIANG  
SỞ NỘI VỤ

## QUI TRÌNH

**Thủ tục Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài  
vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh**

QT-06

BẮC GIANG - 2021






<b>ISO</b> <b>9001:2015</b> <b>Sở Nội vụ</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân</b> <b>nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện</b> <b>các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh</b>	Mã hiệu: QT.TG.06
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành 29/6/2021

## MỤC LỤC

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ và tên	Nguyễn Đức Đạo	Đặng Thiên Hùng	Vũ Mạnh Hùng
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Giám đốc Sở



<b>ISO 9001:2015 Số Nội vụ</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh</b>	Mã hiệu:	QT.TG.06
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành	29/6/2021

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất quy định việc giải quyết TTHC về việc Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh.

## 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh.

- Cán bộ/ công chức thuộc Phòng Tôn giáo chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại các mục 5.8.

## 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân.
- TTHC: Thủ tục hành chính.
- TN&TKQ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.
- ND: Nghị định.
- CP: Chính phủ.
- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam.
- TT: Thông tư.

ISO 9001:2015 Sở Nội vụ	QUY TRÌNH Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Mã hiệu:	QT.TG.06
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành	29/6/2021

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>			
	Không có			
<b>5.2</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>	
	+ Văn bản đề nghị (theo mẫu); + Bản giới thiệu tóm tắt các hoạt động chủ yếu của tổ chức, cá nhân nước ngoài; + Văn bản chứng minh chức danh hoạt động tôn giáo của người được mời.	X X X		
<b>5.3</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ			
<b>5.4</b>	<b>Thời gian xử lý:</b> 30 ngày kể từ ngày Sở Nội vụ nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.			
<b>5.5</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.			
<b>5.6</b>	<b>Lệ phí:</b> Không			
<b>5.7</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>Thứ tự các bước</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Đơn vị/cá nhân thực hiện</b>	<b>Thời hạn</b>	<b>Biểu mẫu/kết quả</b>
Bước 1	Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ theo quy định và cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Trưởng Phòng Tôn giáo	Bộ phận Một cửa	½ ngày	<b>Mẫu 01-06</b>
Bước 2	Trưởng Phòng Tôn giáo nhận hồ sơ bàn giao từ Bộ phận Một cửa sau đó giao cho chuyên viên phụ trách	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo	1/2 ngày	
Bước 3	Chuyên viên tiến hành thẩm định hồ sơ: - Trường hợp, hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì có văn bản thông báo với tổ chức, cá nhân (Thông qua Trung tâm PVHCC). - Trường hợp, hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ:	Chuyên viên	7 ngày	BM -13-01

<b>ISO 9001:2015 Số Nội vụ</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh</b>	Mã hiệu:	QT.TG.06
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành	29/6/2021

	giao chuyên viên dự thảo Văn bản lấy ý kiến thẩm định trình Trưởng phòng			
Bước 4	Trưởng phòng chuyên môn xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng phòng chuyên môn	1,5 ngày	BM-13-01
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, ký văn bản thẩm định sau đó giao chuyên viên	Lãnh đạo Sở	4 ngày	
Bước 6	Chuyên viên gửi hồ sơ và văn bản dự thảo cho UBND tỉnh để lấy ý kiến	Chuyên viên	1 ngày	BM-13-02
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh có ý kiến thẩm định và trình UBND tỉnh ký Quyết định Chuyển kết quả cho Bộ phận Một cửa của Văn phòng UBND tỉnh để chuyển cho Bộ phận Một cửa của Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh	15 ngày	BM-13-02
Bước 8	Bộ phận Một cửa của Sở Nội vụ tại Trung tâm PVHCC trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Bộ phận Một cửa	½ ngày	Mẫu 01-06
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>30 ngày</b>	
<b>5.8</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>			
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật tín ngưỡng, tôn giáo;</li> <li>- Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo;</li> <li>- Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC</li> <li>- Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03/6/2011 của Bộ Nội vụ về việc quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức;</li> <li>- Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND, ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Bắc Giang, nhiệm kỳ 2021-2026.</li> <li>- Quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền Quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh;</li> </ul>			

<b>ISO 9001:2015 Sở Nội vụ</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh</b>	Mã hiệu:	QT.TG.06
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành	29/6/2021

- Quyết định số 3334/QĐ-SNV ngày 29/6/2021 của Sở Nội vụ Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Nội vụ phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
--

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu	Văn bản
1	Mẫu 01-06	Theo dõi giải quyết TTHC	TT số 01/2018/TT-VPCP
2	Mẫu B37	Văn bản đề nghị Mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo hoặc hoạt động quan hệ quốc tế về tôn giáo	Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017
3	BM-07-02	Tờ trình	Sở Nội vụ
4	BM-03-01	Văn bản chấp thuận	UBND tỉnh

## 7. HỒ SƠ LƯU:

Chuyên viên chuyên trách của Phòng Tôn giáo lưu các hồ sơ liên quan đến các thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo - thời gian lưu là 1 năm, sau 1 năm chuyển sang Văn phòng Sở lưu, cụ thể:

Stt	Hồ sơ lưu	Trách nhiệm lưu	Thời gian lưu
1	Hệ thống biểu mẫu theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 năm
2	Đơn đề nghị (Các văn bản, giấy tờ kèm theo: tờ trình, văn bản chấp thuận, danh sách ...).	Văn phòng Sở	Vĩnh viễn



UBND TỈNH BẮC GIANG  
**SỞ NỘI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /Tr-SNV  
Về việc xem xét hồ sơ  
đề nghị tổ chức, cá nhân nước ngoài  
vào Việt Nam thực hiện  
hoạt động tôn giáo hoặc hoạt động  
quan hệ quốc tế về tôn giáo

Bắc Giang, ngày ..... tháng .... năm 201....

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang

Ngày .... / ..... / .....<sup>1</sup>, Sở Nội vụ nhận được hồ sơ của ông (bà) .....<sup>2</sup>,  
(thường trú tại .....<sup>3</sup>) đại diện .....<sup>4</sup>

Sau khi xem xét, thẩm định hồ sơ trên, Sở Nội vụ dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc chấp thuận mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo hoặc hoạt động quan hệ quốc tế về tôn giáo. Vậy Sở Nội vụ kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét ký, ban hành./

(Kèm theo .....<sup>5</sup> ) ./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- Lưu: VT, TG (5b).

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

<sup>1</sup> Ngày, tháng, năm nhận hồ sơ.

<sup>2</sup> Họ và tên người đại diện tổ chức tôn giáo.

<sup>3</sup> Địa chỉ thường trú của người đại diện tổ chức tôn giáo.

<sup>4</sup> Tên tổ chức tôn giáo.

<sup>5</sup> Tên các văn bản, giấy tờ kèm theo (hồ sơ)



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày.....tháng.....năm.....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chấp thuận việc mời tổ chức, cá nhân nước ngoài  
vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;  
Căn cứ Luật tín ngưỡng, tôn giáo;  
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận việc mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo:

Tên tổ chức, cá nhân được mời: .....(5).....

Mục đích:.....

Nội dung các hoạt động:.....

Thời gian tổ chức:.....

Địa điểm tổ chức: .....

**Điều 2.** .....<sup>(1)</sup> được thực hiện các hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật Việt Nam.

**Điều 3.** (hiệu lực của Quyết định; ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành Quyết định)/.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, .....

**CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

---

<sup>(1)</sup> Tên tổ chức tôn giáo.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...<sup>(1)</sup>..., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐỀ NGHỊ**

**Mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện  
hoạt động tôn giáo hoặc hoạt động quan hệ quốc tế về tôn giáo**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup> .....

Tên tổ chức (chữ in hoa):.....<sup>(3)</sup> .....

Trụ sở:.....

**Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện ...<sup>(4)</sup>...**

**với các nội dung sau:**

Tên tổ chức, cá nhân được mời: .....<sup>(5)</sup> .....

Mục đích:.....

Nội dung các hoạt động:.....

Thời gian tổ chức:.....

Địa điểm tổ chức: .....

Văn bản kèm theo gồm: Danh sách khách mời; dự kiến chương trình; bản giới thiệu tóm tắt các hoạt động chủ yếu của tổ chức, cá nhân nước ngoài; văn bản chứng minh chức danh hoạt động tôn giáo của người được mời.

**TM. TỔ CHỨC<sup>(3)</sup>**  
*(Chữ ký, dấu)*

<sup>(1)</sup> Địa danh nơi có trụ sở của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc.

<sup>(2)</sup> Cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở trung ương đối với trường hợp mời tổ chức, cá nhân là người nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện hoạt động quốc tế về tôn giáo hoặc hoạt động tôn giáo ở nhiều tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp mời tổ chức, cá nhân là người nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh.

<sup>(3)</sup> Tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc.

<sup>(4)</sup> Hoạt động tôn giáo hoặc hoạt động quan hệ quốc tế về tôn giáo.

<sup>(5)</sup> Đối với tổ chức được mời cần nêu rõ: Thuộc nước nào, năm thành lập, hoạt động trong lĩnh vực gì; đối với cá nhân được mời cần nêu rõ: Họ và tên; tên gọi khác, năm sinh, quốc tịch, tôn giáo (nếu có).

